

Số: 18/TB-HĐTD

Thủy Nguyên, ngày 10 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả trúng tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập huyện Thủy Nguyên năm 2024

Căn cứ Quyết định số 9999/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập huyện Thủy Nguyên năm 2024.

Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên thông báo danh sách thí sinh đã trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập huyện Thủy Nguyên năm 2024 (có Danh sách kèm theo).

Đề nghị thí sinh đã trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ nộp về Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên (qua phòng Nội vụ huyện), thành phần như sau:

1. Nộp **03 bộ** bản sao văn bằng, chứng chỉ theo đúng nội dung đã ghi trong Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức phù hợp yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Đồng thời, thí sinh nộp **bản gốc** các văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm cho vào túi cước để đối chiếu, kiểm tra. Trường hợp bản gốc bị mất thì phải xuất trình giấy xác nhận của đơn vị đào tạo (nơi cấp bằng, chứng chỉ gốc).

Thời hạn nộp: **Trước ngày 18/10/2024.**

2. Bản sao Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu có). Đối với thí sinh có quá trình công tác trước đó phù hợp với vị trí dự tuyển yêu cầu nộp Bản xác nhận quá trình tham gia đóng bảo hiểm xã hội.

Thời hạn nộp: **Trước ngày 18/10/2024.**

3. Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp.

Thời hạn nộp: **Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo này.**

Lưu ý: Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện sẽ ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.



Danh sách chi tiết kết quả trúng tuyển được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện Thủy Nguyên. Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên thông báo để thí sinh biết, thực hiện (số điện thoại liên hệ: 02253.973.061).

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Hải Phòng;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Hội đồng tuyển dụng;
- Ban Giám sát huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Thí sinh trúng tuyển;
- Đơn vị có thí sinh trúng tuyển;
- Lưu: VT, HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



Handwritten signature in blue ink.

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Uông Minh Long**



UBND HUYỆN THỦY NGUYÊN
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024

(Vị trí dự tuyển: Nghiệp vụ công tác thiếu nhi Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện 02 chỉ tiêu)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú	
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm			
1	227	Lê Thị Vân	Anh	28/5/1997	Nữ	Không	74,00		74,00	Trúng tuyển	
2	228	Hoàng Đức	Dương	07/02/1998	Nam	Không	81,00		81,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 02 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024

(Vị trí dự tuyển: Giáo viên mầm non)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đổi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
Mầm non Cao Nhân: 03 chỉ tiêu										
1	01	Nguyễn Thị Hạnh	12/11/1992	Nữ	Không	79,25		79,25	Trúng tuyển	
Mầm non Chính Mỹ: 05 chỉ tiêu										
1	02	Đỗ Thị Hoa Phượng	24/3/1998	Nữ	Không	80,00		80,00	Trúng tuyển	
Mầm non Đông Sơn: 01 chỉ tiêu										
1	03	Vũ Thị Hồng Nhi	03/4/2000	Nữ	Không	80,50		80,50	Trúng tuyển	
Mầm non Gia Đức: 02 chỉ tiêu										
1	04	Hoàng Thị Thu Hương	25/5/1995	Nữ	Không	81,50		81,50	Trúng tuyển	
Mầm non Hoa Động: 02 chỉ tiêu										
1	06	Dương Thị Huyền	03/10/1989	Nữ	Không	86,25		86,25	Trúng tuyển	
2	07	Phạm Thị Nguyên	08/6/1988	Nữ	Không	82,75		82,75	Trúng tuyển	
Mầm non Hoàng Động: 02 chỉ tiêu										
1	08	Trương Thị Hoa	23/7/1996	Nữ	Không	80,50		80,50	Trúng tuyển	
2	09	Đỗ Thị Lệ	15/9/1998	Nữ	Không	79,50		79,50	Trúng tuyển	
Mầm non Lưu Kiếm: 02 chỉ tiêu										
1	10	Nguyễn Thị Huyền	30/7/1993	Nữ	Không	77,50		77,50	Trúng tuyển	
Mầm non Lưu Kỳ: 03 chỉ tiêu										
1	11	Lê Thị Bích Loan	02/6/1994	Nữ	Không	79,50		79,50	Trúng tuyển	
2	12	Phạm Thị Kim Ngân	14/12/1991	Nữ	Không	79,50		79,50	Trúng tuyển	
3	13	Nguyễn Thị Phượng	02/10/2000	Nữ	Không	78,00		78,00	Trúng tuyển	



TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đổi trọng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
Mầm non Minh Tân: 03 chỉ tiêu										
1	14	Lê Thị Lan Anh	25/12/1997	Nữ	Không	74,50		74,50	Trúng tuyển	
2	15	Nguyễn Thị Thu Hiền	04/6/2000	Nữ	Không	77,50		77,50	Trúng tuyển	
Mầm non Ngũ Lão: 03 chỉ tiêu										
1	16	Trần Thị Nam	25/4/1990	Nữ	Không	79,00		79,00	Trúng tuyển	
2	17	Phạm Thị Bảo Yến	18/10/1988	Nữ	Không	80,00		80,00	Trúng tuyển	
Mầm non Phả Lễ: 02 chỉ tiêu										
1	18	Nguyễn Thị Thùy	10/8/1993	Nữ	Không	82,50		82,50	Trúng tuyển	
Mầm non Quảng Thanh: 03 chỉ tiêu										
1	19	Nguyễn Thị Bình	12/6/1990	Nữ	Không	77,75		77,75	Trúng tuyển	
2	21	Trần Thị Mai	07/5/1989	Nữ	Không	79,25		79,25	Trúng tuyển	
3	22	Đào Thị Thoa	10/8/1988	Nữ	Không	78,75		78,75	Trúng tuyển	
Mầm non Sao Mai: 02 chỉ tiêu										
1	23	Phạm Thị Trang	15/7/1993	Nữ	Không	80,50		80,50	Trúng tuyển	
Mầm non Tân Dương: 03 chỉ tiêu										
1	24	Nguyễn Thị Hương Anh	18/10/2002	Nữ	Không	79,50		79,50	Trúng tuyển	
2	25	Lý Thị Bích Đào	07/3/1999	Nữ	Không	80,00		80,00	Trúng tuyển	
Mầm non Thủy Đường: 05 chỉ tiêu										
1	26	Trần Thị Tuyến	06/4/1991	Nữ	Không	80,75		80,75	Trúng tuyển	
2	27	Phạm Thị Thắm	18/8/1995	Nữ	Không	81,00		81,00	Trúng tuyển	
Mầm non Thủy Triều: 05 chỉ tiêu										
1	28	Nguyễn Hải Yến	20/11/1994	Nữ	Không	81,50		81,50	Trúng tuyển	
Mầm non Trung Hà: 04 chỉ tiêu										
1	29	Lê Thị Liên	02/10/1990	Nữ	Không	81,00		81,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 27 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Văn hóa bậc Tiểu học)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đổi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
Tiểu học Cao Nhân: 03 chỉ tiêu										
1	30	Lê Thị Thúy	Hường	05/02/2002	Nữ	Không	72,00		72,00	Trúng tuyển
Tiểu học Chính Mỹ: 06 chỉ tiêu										
1	31	Đỗ Thị Lan	Anh	23/01/2002	Nữ	Không	62,50		62,50	Trúng tuyển
2	32	Vũ Thị	Hào	15/10/2002	Nữ	Không	72,00		72,00	Trúng tuyển
3	33	Phạm Thị	Ngọc	31/7/2002	Nữ	Không	74,75		74,75	Trúng tuyển
Tiểu học Dương Quan: 03 chỉ tiêu										
1	34	Lê Thúy	Hạnh	15/10/1998	Nữ	Không	80,00		80,00	Trúng tuyển
2	35	Nguyễn Phương	Ngân	22/5/2002	Nữ	Không	65,00		65,00	Trúng tuyển
3	36	Đinh Thị	Phương	11/9/1993	Nữ	Không	70,00		70,00	Trúng tuyển
Tiểu học Đông Sơn: 03 chỉ tiêu										
1	37	Lê Thị Thu	Hường	13/11/2002	Nữ	Không	68,00		68,00	Trúng tuyển
2	38	Đoàn Thị	Quyên	13/3/1993	Nữ	Không	70,00		70,00	Trúng tuyển
Tiểu học Hòa Bình: 03 chỉ tiêu										
1	39	Đàm Thị Minh	Châu	09/5/2001	Nữ	Không	72,50		72,50	Trúng tuyển
2	40	Hoàng Thu	Hương	14/10/2002	Nữ	Không	75,00		75,00	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đổi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú	
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm			
Tiểu học Hoa Động: 04 chỉ tiêu											
1	41	Đặng Thị	Đào	24/5/1991	Nữ	Không	70,00		70,00	Trúng tuyển	
2	42	Nguyễn Thị	Hiền	19/4/1982	Nữ	Không	71,00		71,00	Trúng tuyển	
3	43	Phạm Thị	Lương	21/11/1990	Nữ	Không	72,00		72,00	Trúng tuyển	
4	44	Ngô Thanh	Tâm	16/10/2002	Nữ	Không	68,00		68,00	Trúng tuyển	
Tiểu học Kỳ Sơn: 05 chỉ tiêu											
1	45	Lưu Thùy	Anh	01/8/1997	Nữ	Không	72,25		72,25	Trúng tuyển	
2	46	Nguyễn Thị Thùy	Giang	17/8/2002	Nữ	Không	80,00		80,00	Trúng tuyển	
3	47	Nguyễn Thị	Luận	02/6/1992	Nữ	Không	78,00		78,00	Trúng tuyển	
Tiểu học Lập Lễ: 06 chỉ tiêu											
1	49	Nguyễn Ngọc	Linh	19/3/2000	Nữ	Không	62,00		62,00	Trúng tuyển	
Tiểu học Liên Khê: 08 chỉ tiêu											
1	50	Vũ Thị Ngọc	Mai	04/4/2002	Nữ	Không	80,00		80,00	Trúng tuyển	
2	52	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	04/12/1999	Nữ	Không	68,50		68,50	Trúng tuyển	
Tiểu học Lưu Kiếm: 06 chỉ tiêu											
1	53	Phạm Hải	Cầm	14/12/2000	Nữ	Không	85,00		85,00	Trúng tuyển	
2	54	Nguyễn Thị Minh	Tâm	08/9/2002	Nữ	Không	89,00		89,00	Trúng tuyển	
Tiểu học Minh Đức: 04 chỉ tiêu											
1	55	Phạm Thị	Huế	11/10/2002	Nữ	Không	70,00		70,00	Trúng tuyển	
Tiểu học Mỹ Đồng: 03 chỉ tiêu											
1	56	Hoàng Thị	Trang	18/7/2001	Nữ	Không	55,00		55,00	Trúng tuyển	
2	57	Phạm Thị Thu	Yến	07/7/2001	Nữ	Không	70,00		70,00	Trúng tuyển	

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đổi trọng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú	
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm			
Tiểu học Núi Đèo: 05 chỉ tiêu											
1	58	Phan Ngọc	Hương	25/6/1989	Nữ	Không	90,00		90,00	Trúng tuyển	
Tiểu học Ngũ Lão: 06 chỉ tiêu											
1	60	Hoàng Bảo	Anh	23/10/1999	Nữ	Không	78,00		78,00	Trúng tuyển	
2	62	Chu Thị Tô	Uyên	14/7/2000	Nữ	Không	77,50		77,50	Trúng tuyển	
Tiểu học Tân Dương: 02 chỉ tiêu											
1	63	Đặng Nguyệt	Hạ	04/6/1999	Nữ	Không	65,00		65,00	Trúng tuyển	
2	64	Đặng Phương	Linh	01/4/2002	Nữ	Không	60,00		60,00	Trúng tuyển	
Tiểu học Thủy Đường: 04 chỉ tiêu											
1	65	Đông Thị	Hạnh	13/10/1991	Nữ	Không	66,50		66,50	Trúng tuyển	
2	66	Nguyễn Thị	Hường	08/11/1983	Nữ	Con Thương binh	65,00	5,00	70,00	Trúng tuyển	
3	67	Nguyễn Thị Thanh	Nga	22/6/1985	Nữ	Con Bệnh binh	85,00	5,00	90,00	Trúng tuyển	
4	68	Nguyễn Thanh	Thảo	02/9/2001	Nữ	Không	70,00		70,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 35 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Tiếng Anh bậc Tiểu học)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
Tiểu học An Lư: 01 chỉ tiêu										
1	70	Nguyễn Thùy Trang	05/02/2002	Nữ	Không	70,00		70,00	Trúng tuyển	
Tiểu học Cao Nhân: 01 chỉ tiêu										
1	71	Trịnh Thị Quỳnh Hương	19/10/2001	Nữ	Không	70,00		70,00	Trúng tuyển	
Tiểu học Hòa Bình: 01 chỉ tiêu										
1	74	Ngô Thị Thu Phương	21/9/1998	Nữ	Không	76,25		76,25	Trúng tuyển	
Tiểu học Kiên Bái: 01 chỉ tiêu										
1	75	Phạm Thị Thư	05/12/1989	Nữ	Không	71,75		71,75	Trúng tuyển	
Tiểu học Ngũ Lão: 01 chỉ tiêu										
1	76	Trần Thị Minh Phương	06/6/1999	Nữ	Không	71,25		71,25	Trúng tuyển	
Tiểu học Quảng Thanh: 01 chỉ tiêu										
1	78	Vũ Thị Hoa	15/3/2000	Nữ	Không	68,00		68,00	Trúng tuyển	
Tiểu học Thủy Triều: 01 chỉ tiêu										
1	81	Nguyễn Thị Huyền Trang	11/9/2000	Nữ	Không	70,00		70,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 07 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Toán bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú	
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm			
THCS An Lư: 02 chỉ tiêu											
1	84	Phạm Thị Hồng	Nhung	28/9/1989	Nữ	Không	81,00		81,00	Trúng tuyển	
2	86	Vũ Minh	Trang	06/7/2001	Nữ	Không	83,50		83,50	Trúng tuyển	
THCS Hòa Bình: 01 chỉ tiêu											
1	87	Bùi Thị Lan	Anh	15/02/2001	Nữ	Không	78,50		78,50	Trúng tuyển	
THCS Hợp Thành: 02 chỉ tiêu											
1	89	Lê Văn	Nhất	07/01/2002	Nam	Không	80,50		80,50	Trúng tuyển	
2	90	Lê Minh	Tâm	16/4/2002	Nam	Không	80,50		80,50	Trúng tuyển	
THCS Kiên Bái: 01 chỉ tiêu											
1	91	Nguyễn Tùng	Mạnh	19/10/2002	Nam	Không	77,50		77,50	Trúng tuyển	
THCS Kỳ Sơn: 01 chỉ tiêu											
1	92	Nguyễn Thu	Huyền	06/4/2001	Nữ	Không	79,50		79,50	Trúng tuyển	
THCS Lập Lễ: 01 chỉ tiêu											
1	94	Nguyễn Văn	Toàn	21/12/1989	Nam	Không	82,50		82,50	Trúng tuyển	
THCS Lê Ích Mộc: 02 chỉ tiêu											
1	95	Bùi Thị Thảo	Nguyên	23/11/2002	Nữ	Không	85,00		85,00	Trúng tuyển	
2	96	Lê Hồng Như	Quỳnh	05/12/2002	Nữ	Không	83,00		83,00	Trúng tuyển	

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Liên Khê: 03 chỉ tiêu										
1	97	Nguyễn Thị Thùy	Dung	10/3/1998	Nữ	Không	78,50		78,50	Trúng tuyển
2	98	Lê Thị	Lượng	24/4/1991	Nữ	Không	70,50		70,50	Trúng tuyển
3	101	Đỗ Văn	Thịnh	21/3/2000	Nam	Không	72,50		72,50	Trúng tuyển
THCS Lưu Kiếm: 03 chỉ tiêu										
1	102	Tạ Thị	Hà	14/02/1998	Nữ	Không	70,50		70,50	Trúng tuyển
2	105	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	05/3/1994	Nữ	Không	75,50		75,50	Trúng tuyển
3	106	Tạ Thùy	Trang	16/02/2002	Nữ	Không	76,50		76,50	Trúng tuyển
THCS Minh Tân: 02 chỉ tiêu										
1	108	Nguyễn Thị Ngọc	Quy	16/4/1987	Nữ	Không	85,00		85,00	Trúng tuyển
2	109	Đỗ Thị	Thúy	13/11/1988	Nữ	Dân tộc Mường	80,00	5,00	85,00	Trúng tuyển
THCS Mỹ Đồng: 01 chỉ tiêu										
1	110	Trần Văn	Toàn	21/10/1981	Nam	Không	71,50		71,50	Trúng tuyển
THCS Ngũ Lão: 02 chỉ tiêu										
1	111	Nguyễn Thị	Mơ	24/7/1988	Nữ	Không	75,50		75,50	Trúng tuyển
2	112	Trần Văn	Việt	04/8/1994	Nam	Không	81,00		81,00	Trúng tuyển
THCS Phả Lễ: 01 chỉ tiêu										
1	113	Bùi Thị	Duyên	26/5/1984	Nữ	Không	79,50		79,50	Trúng tuyển
THCS Phan Chu Trinh: 02 chỉ tiêu										
1	115	Đặng Thùy	Linh	30/10/1995	Nữ	Không	81,00		81,00	Trúng tuyển
2	116	Nguyễn Thị	Thúy	06/12/2002	Nữ	Không	76,00		76,00	Trúng tuyển
THCS Tam Hưng: 01 chỉ tiêu										
1	117	Đỗ Thị	Thêm	24/8/1998	Nữ	Không	75,50		75,50	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú	
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm			
THCS Thiên Hương: 01 chỉ tiêu											
1	118	Phạm Hữu	Thắng	28/7/2002	Nam	Không	75,50		75,50	Trúng tuyển	
THCS Thủy Đường: 02 chỉ tiêu											
1	121	Đào Thị Trà	My	30/4/2001	Nữ	Không	83,50		83,50	Trúng tuyển	
2	123	Trần Thị Thu	Thùy	15/11/1999	Nữ	Không	82,00		82,00	Trúng tuyển	
THCS Trần Nhật Duật: 01 chỉ tiêu											
1	124	Tạ Hữu	Thắng	07/8/2002	Nam	Không	78,00		78,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 29 thí sinh





DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Vật Lý bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi trọng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Kiên Bái: 01 chỉ tiêu										
1	125	Nguyễn Thị Hậu	26/9/1993	Nữ	Không	74,50		74,50	Trúng tuyển	
THCS Lê Ích Mộc: 01 chỉ tiêu										
1	126	Đoàn Thị Ngọc Ánh	05/12/2000	Nữ	Không	80,50		80,50	Trúng tuyển	
THCS Ngũ Lão: 01 chỉ tiêu										
1	127	Trần Hương Lan	02/8/1991	Nữ	Không	82,00		82,00	Trúng tuyển	
THCS Nguyễn Văn Cừ: 01 chỉ tiêu										
1	130	Nguyễn Thị Yến	05/6/1991	Nữ	Không	78,00		78,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 04 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Hóa bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS An Lư: 01 chỉ tiêu										
1	131	Phạm Thị Ngọc	Ánh	01/9/1995	Nữ	Không	74,00		74,00	Trúng tuyển
THCS Hòa Bình: 01 chỉ tiêu										
1	132	Đỗ Thị Ngọc	Minh	25/9/2001	Nữ	Không	84,25		84,25	Trúng tuyển
THCS Kiên Bái: 01 chỉ tiêu										
1	133	Phạm Thị	Thương	08/5/1990	Nữ	Không	78,50		78,50	Trúng tuyển
THCS Lê Ích Mịch: 01 chỉ tiêu										
1	134	Phạm Thị Hoàng	Anh	31/03/1996	Nữ	Không	73,25		73,25	Trúng tuyển
THCS Liên Khê: 01 chỉ tiêu										
1	136	Bùi Thị Phương	Thảo	07/02/2002	Nữ	Không	83,50		83,50	Trúng tuyển
THCS Ngũ Lão: 01 chỉ tiêu										
1	138	Bùi Thị	Thúy	31/10/1988	Nữ	Không	80,50		80,50	Trúng tuyển
THCS Quảng Thanh: 01 chỉ tiêu										
1	140	Vi Thị	Huế	20/12/1994	Nữ	Dân tộc Tày	71,00	5,00	76,00	Trúng tuyển

Tổng cộng: 07 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024

(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Sinh học bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Hoa Động: 01 chỉ tiêu										
1	142	Hoàng Ngọc Anh	14/02/2002	Nữ	Không	60,00		60,00	Trúng tuyển	
THCS Minh Tân: 01 chỉ tiêu										
1	143	Phạm Thị Ngọc Lan	01/8/2000	Nữ	Không	65,00		65,00	Trúng tuyển	
THCS Thiên Hương: 01 chỉ tiêu										
1	145	Đình Thị Cúc	27/7/1996	Nữ	Không	70,00		70,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 03 thí sinh



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024

(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Ngữ Văn bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

T T	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú	
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm			
THCS An Lư: 02 chỉ tiêu											
1	147	Lê Thùy	Anh	11/11/1997	Nữ	Không	61,50		61,50	Trúng tuyển	
2	148	Nguyễn Thị Thu	Hường	11/8/1993	Nữ	Không	61,50		61,50	Trúng tuyển	
THCS Chính Mỹ: 02 chỉ tiêu											
1	149	Nguyễn Thị	Mai	10/9/1995	Nữ	Không	56,50		56,50	Trúng tuyển	
THCS Hoa Động: 01 chỉ tiêu											
1	150	Phạm Thị Vân	Anh	26/7/1999	Nữ	Không	56,50		56,50	Trúng tuyển	
THCS Hợp Thành: 01 chỉ tiêu											
1	152	Phạm Thị Hải	Yến	26/12/2002	Nữ	Không	61,50		61,50	Trúng tuyển	
THCS Lại Xuân: 01 chỉ tiêu											
1	153	Bùi Thị Bích	Ngọc	15/3/1995	Nữ	Không	62,50		62,50	Trúng tuyển	
THCS Lập Lễ: 01 chỉ tiêu											
1	154	Đông Thị Mai	Phương	19/02/2002	Nữ	Không	55,50		55,50	Trúng tuyển	
THCS Lê Ích Mộc: 01 chỉ tiêu											
1	156	Đỗ Phương	Thảo	08/01/1999	Nữ	Không	80,50		80,50	Trúng tuyển	

T T	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Liên Khê: 02 chỉ tiêu										
1	157	Phạm Thị	Hương	02/10/1985	Nữ	Không	68,50		68,50	Trúng tuyển
THCS Minh Tân: 03 chỉ tiêu										
1	159	Đông Thị	Hương	07/8/1990	Nữ	Không	69,50		69,50	Trúng tuyển
2	160	Nguyễn Kim	Ngân	22/6/2000	Nữ	Không	61,50		61,50	Trúng tuyển
3	161	Đỗ Thanh	Phương	06/11/1999	Nữ	Không	70,00		70,00	Trúng tuyển
THCS Ngũ Lão: 02 chỉ tiêu										
1	162	Đỗ Thúy	An	16/10/2002	Nữ	Không	68,50		68,50	Trúng tuyển
2	163	Nguyễn Thị Minh	Trang	01/5/2002	Nữ	Không	62,00		62,00	Trúng tuyển
THCS Phan Chu Trinh: 01 chỉ tiêu										
1	164	Đoàn Thị	Mai	18/11/1989	Nữ	Không	80,00		80,00	Trúng tuyển
THCS Thiên Hương: 02 chỉ tiêu										
1	165	Hoàng Thị	Duyên	26/5/2002	Nữ	Không	63,50		63,50	Trúng tuyển
2	166	Nguyễn Ngọc Hương	Huyền	20/01/2002	Nữ	Không	80,50		80,50	Trúng tuyển
THCS Trần Hưng Đạo: 02 chỉ tiêu										
1	167	Nguyễn Thu	Hà	20/4/1995	Nữ	Không	60,50		60,50	Trúng tuyển
THCS Trần Nhật Duật: 02 chỉ tiêu										
1	168	Lê Thị	Huyền	31/12/2002	Nữ	Không	62,50		62,50	Trúng tuyển

Tổng cộng: 19 thí sinh

UBND HUYỆN THỦY NGUYÊN
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Lịch sử bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Minh Tân: 01 chỉ tiêu										
1	169	Dương Thị Huyền Trang	25/12/1986	Nữ	Không	87,00		87,00	Trúng tuyển	
THCS Ngũ Lão: 01 chỉ tiêu										
1	170	Nguyễn Cẩm Nhung	07/02/1998	Nữ	Không	73,00		73,00	Trúng tuyển	
THCS Nguyễn Văn Cừ: 01 chỉ tiêu										
1	171	Vũ Hồng Linh	15/8/1997	Nữ	Không	87,80		87,80	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 03 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Địa lý bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Phục Lễ: 01 chỉ tiêu										
1	172	Phạm Thị Phương	04/10/1992	Nữ	Không	70,50		70,50	Trúng tuyển	
THCS Quảng Thanh: 01 chỉ tiêu										
1	173	Đàm Thùy Dương	22/6/1992	Nữ	Không	66,50		66,50	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 02 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Mỹ thuật bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Phả Lễ: 01 chỉ tiêu										
1	175	Lê Thị Yến	16/5/1994	Nữ	Không	57,00		57,00	Trúng tuyển	
THCS Hoàng Động: 01 chỉ tiêu										
1	176	Đình Thị Liễu	26/12/1986	Nữ	Con Thương binh	65,00	5,00	70,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 02 thí sinh

UBND HUYỆN THỦY NGUYÊN
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024

(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Âm nhạc bậc THCS)

*(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)*

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Phả Lễ: 01 chỉ tiêu										
1	178	Lê Hoàng Hường	09/02/1995	Nam	Không	85,00		85,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 01 thí sinh



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024

(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Thẻ dực bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

T T	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Kiên Bái: 01 chỉ tiêu										
1	179	Lã Mạnh	Thắng	25/12/1996	Nam	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	75,00	2,50	77,50	Trúng tuyển
THCS Hòa Bình: 01 chỉ tiêu										
1	180	Nguyễn Nhật	Hoàng	13/10/1993	Nam	Không	62,00		62,00	Trúng tuyển

Tổng cộng: 02 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Công nghệ bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

T T	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú	
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm			
THCS Hòa Bình: 01 chỉ tiêu											
1	181	Vũ Văn	Hương	27/9/1984	Nữ	Không	65,00		65,00	Trúng tuyển	
THCS Trần Hưng Đạo: 01 chỉ tiêu											
1	182	Nguyễn Thảo	Linh	02/9/2002	Nữ	Không	60,00		60,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 02 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Tiếng Anh bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS An Lư: 01 chỉ tiêu										
1	183	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	10/3/1999	Nữ	Không	67,00		67,00	Trúng tuyển	
THCS Dương Quan: 01 chỉ tiêu										
1	186	Trần Thị Uyên	14/3/2002	Nữ	Không	69,00		69,00	Trúng tuyển	
THCS Hòa Bình: 01 chỉ tiêu										
1	187	Nguyễn Thị Linh Chi	04/12/2001	Nữ	Không	69,00		69,00	Trúng tuyển	
THCS Hợp Thành: 01 chỉ tiêu										
1	188	Bùi Phương Thảo	28/9/1999	Nữ	Không	69,00		69,00	Trúng tuyển	
THCS Kiên Bái: 01 chỉ tiêu										
1	189	Lê Thị Phương Ngọc	25/7/2002	Nữ	Không	67,25		67,25	Trúng tuyển	
THCS Kỳ Sơn: 01 chỉ tiêu										
1	192	Phạm Thị Hải Yến	21/5/2001	Nữ	Không	68,25		68,25	Trúng tuyển	
THCS Lại Xuân: 02 chỉ tiêu										
1	193	Đào Thanh Hoài	08/10/2000	Nữ	Không	66,50		66,50	Trúng tuyển	
2	194	Phạm Thị Hoàng Yến	16/11/1999	Nữ	Không	68,25		68,25	Trúng tuyển	
THCS Liên Khê: 01 chỉ tiêu										
1	197	Đàm Thị Khánh Linh	04/12/2001	Nữ	Không	66,25		66,25	Trúng tuyển	



TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Lưu Kiếm: 02 chỉ tiêu										
1	198	Bùi Linh Chi	25/10/1995	Nữ	Không	76,00		76,00	Trúng tuyển	
2	200	Bùi Thanh Thu	16/6/1999	Nữ	Không	71,50		71,50	Trúng tuyển	
THCS Minh Tân: 02 chỉ tiêu										
1	202	Nguyễn Thị Thu Hằng	27/8/1999	Nữ	Không	79,00		79,00	Trúng tuyển	
2	204	Bùi Thị Thanh Thảo	27/01/1998	Nữ	Không	70,50		70,50	Trúng tuyển	
THCS Ngũ Lão: 02 chỉ tiêu										
1	205	Phạm Hồng Hạnh	09/12/1992	Nữ	Không	80,00		80,00	Trúng tuyển	
2	208	Đặng Thanh Trúc	20/12/2002	Nữ	Không	80,00		80,00	Trúng tuyển	
THCS Nguyễn Văn Cừ: 01 chỉ tiêu										
1	210	Nguyễn Lan Hương	03/12/1998	Nữ	Không	76,50		76,50	Trúng tuyển	
THCS Phan Chu Trinh: 02 chỉ tiêu										
1	212	Hoàng Thị Huyền	19/11/2000	Nữ	Không	79,00		79,00	Trúng tuyển	
2	213	Lê Thị Nhung	09/6/2002	Nữ	Không	75,00		75,00	Trúng tuyển	
THCS Trần Hưng Đạo: 02 chỉ tiêu										
1	216	Đông Thị Thu Phương	17/9/2001	Nữ	Không	80,00		80,00	Trúng tuyển	
2	217	Lã Minh Thúy	18/4/1997	Nữ	Không	79,00		79,00	Trúng tuyển	
THCS Trần Nhật Duật: 01 chỉ tiêu										
1	218	Đào Thị Hà Thu	28/7/2001	Nữ	Không	76,00		76,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 21 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024

(Vị trí dự tuyển: Giáo viên Tin học bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Nguyễn Văn Cừ: 01 chỉ tiêu										
1	219	Đỗ Thị Thuần	17/02/1983	Nữ	Con Thương binh	55,05	5,00	60,05	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 01 thí sinh



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Tổng phụ trách đội bậc THCS)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đôi tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
THCS Lập Lễ: 01 chỉ tiêu										
1	220	Vũ Hồng Thủy	15/12/1982	Nam	Không	80,00		80,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 01 thí sinh



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024
(Vị trí dự tuyển: Thư viện viên Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện 01 chỉ tiêu)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
1	221	Nguyễn Thị Hằng	26/4/1984	Nữ	Con Thương binh	72,50	5,00	77,50	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 01 thí sinh

UBND HUYỆN THỦY NGUYÊN
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thủy Nguyên năm 2024

(Vị trí dự tuyển: *Phụ thành viên Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện 02 chỉ tiêu*)

(Kèm theo Thông báo số: 18/TB-HĐTDVC ngày 10/10/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 huyện Thủy Nguyên)

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Điểm xét tuyển			Kết quả tuyển dụng viên chức	Ghi chú
						Điểm vấn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm		
1	225	Lê Thị Hồng Loan	23/01/1993	Nữ	Không	75,50		75,50	Trúng tuyển	
2	226	Nguyễn Trà My	06/11/2001	Nữ	Không	75,00		75,00	Trúng tuyển	

Tổng cộng: 02 thí sinh